

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	473.53	↑0.51	0.11%
KLGD (triệu ck)	66.68	↓-20.14	-23.20%
GTGD (tỷ đồng)	1,350.14	↓-51.97	-3.71%
Tổng cung (triệu ck)	86.30	↓-126.04	-59.36%
Tổng cầu (triệu ck)	98.18	↓-93.56	-48.79%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	3.68	↓-2.39	-39.37%
KL bán (triệu ck)	15.02	↑2.93	24.22%
Giá trị mua (tỷ đồng)	152.28	↑15.65	11.46%
Giá trị bán (tỷ đồng)	394.83	↑126.75	47.28%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	62.24	↑0.24	0.39%
KLGD (triệu ck)	29.00	↓-28.60	-49.66%
GTGD (tỷ đồng)	208.59	↓-235.44	-53.02%
Tổng cung (triệu ck)	55.72	↓-30.89	-35.66%
Tổng cầu (triệu ck)	63.96	↓-19.10	-23.00%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.20	↓-0.94	-82.60%
KL bán (triệu ck)	2.45	↑0.13	5.49%
Giá trị mua (tỷ đồng)	2.77	↓-13.59	-83.07%
Giá trị bán (tỷ đồng)	24.61	↓-3.39	-12.12%

Nhận định thị trường:

NET nước ngoài bán ròng hơn 11,3 triệu đơn vị cổ phiếu trên HSX, giá trị bán ròng hơn 242 tỷ đồng. Họ cũng bán ròng gần 2 triệu đơn vị trên HNX chỉ tập trung trên 3 mã là PVS, PVX và VCG. Cả hai quỹ etfs ngoại qui mô lớn trên TTCK Việt Nam đều bị rút vốn so với vài ngày trước. CTG, PVF, GMD, HPG, OGC, ITA, PPC, MSN, BVH, VCB, STB, HAG, DPM, VIC là những cổ phiếu bị bán mạnh nhất về giá trị bán ròng. GAS bất ngờ được mua ròng với giá trị mua hơn 10 tỷ đồng.

FTSE Viet Nam UCIT có lượng CCQ giảm 300.000 đơn vị so với ngày 19/6, xuống chỉ còn 12.98 triệu CCQ lưu hành. Ước tính với mức giá bình quân giao dịch trong thời gian này thì lượng tiền rút ra khoảng trên 130 tỷ đồng.

Market Vector VietNam Index bị rút vốn khá mạnh (khoảng 550 ngàn CCQ bị bán ra so với ngày 21/6), lượng tiền ròng rút khỏi quỹ này khoảng trên 10 triệu USD, ước giá trị trên TTCK Việt Nam là hơn 200 tỷ đồng. Tình hình giao dịch của các etf này vẫn tương đối ảm đạm với mức chiết khấu âm mạnh và chưa thể hiện được sự chuyển biến tích cực nào. Giao dịch VNM etf trong ngày hôm qua vẫn theo hướng không tích cực, trạng thái tiền mặt đã âm tới 1,5 triệu USD, do đó khả năng quỹ này tiếp tục bán ròng trên TTCK Việt Nam trong vài ngày tới có thể xảy ra.

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi	% Thay đổi
PVN 10	731.59	↑1.26	0.17
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	998.69	↑17.09	1.74
PVN ALLSHARE	1034.61	↑17.53	1.72
PVN ALLSHARE HNX	660.26	↑4.05	0.62
PVN ALLSHARE HSX	1057.85	↑19.37	1.87
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1124.64	↓-20.29	-1.77
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1387.32	↓-56.34	-3.9
PVN Tài Chính	557.18	↑1.02	0.18
PVN Công Nghiệp	434.09	↑4.97	1.16
PVN Dầu Khí	913.51	↑21.13	2.37
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	613.55	↑11.24	1.87

So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	473.53	↑0.11%	↓-5.07%	↑ 35.29%
VN30-Index	529.88	↓-0.11%	↓-4.28%	↑ 37.53%
PVNAllshare HSX	1057.85	↑1.87%	↓-4.75%	↑ 105.46%
HNX-Index	62.24	↑0.39%	↓-3.14%	↑ 9.60%
HNX30-Index	115.85	↑0.46%	↓-4.63%	↑ 15.85%
PVNAllshare HNX	660.26	↑0.62%	↓-6.49%	↑ 21.53%
PVNAllshare	1034.61	↑1.72%	↓-4.85%	↑ 100.81%
PVN 10	731.59	↑0.17%	↓-6.79%	↑ 11.06%

Trong vòng 2 tuần, chỉ số VN-index đã giảm hơn 10%, trong khi đó mức giảm trên một số cổ phiếu beta cao còn cao hơn nhiều so với mức giảm của chỉ số VN-index. Các yếu tố kỹ thuật ngắn hạn cho thấy chỉ báo Quá Bán trên hầu hết các công cụ. Mức chiết khấu cao trong một khoảng thời gian quá ngắn có vẻ như đã thúc đẩy được một lượng nhất định dòng tiền ngắn hạn tham gia vào. Điều này có thể khiến đà giảm sẽ chững lại trong một vài phiên giao dịch.

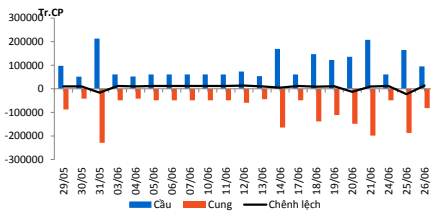
Tuy nhiên, đến cuối phiên giao dịch ngày hôm nay thì có thể còn quá sớm để kết luận về khả năng đảo chiều của thị trường. Thứ nhất: khối ngoại vẫn tiếp tục bán ròng mạnh, lượn bán ròng thậm chí còn đang tăng dần; Thứ hai: dòng tiền trong nước đang tỏ ra thận trọng, thể hiện qua thanh khoản thị trường có dấu hiệu giảm dần so với mức bình quân tháng trước; Thứ ba: Thị trường chưa có thông tin tích cực hỗ trợ tâm lý.

Về mặt kỹ thuật, vùng 490 điểm đã bị phá vỡ hiện sẽ trở thành một kháng cự ngắn hạn của chỉ số VN-Index. Các tín hiệu cho thấy chưa thể kì vọng vào sự đảo chiều của thị trường. Do đó NET nên duy trì vị thế tiền mặt cao và tiếp tục chờ đợi.

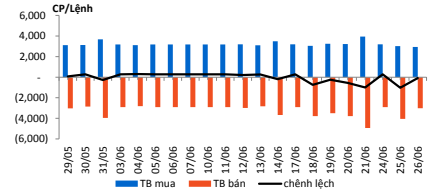
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

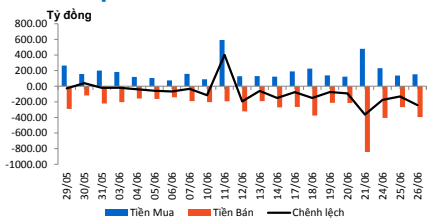
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Sau cú giảm “sốc” 16.72 điểm (3.41%) của phiên hôm trước, ngay lúc mở cửa, VN-Index tiếp tục giằng co giảm điểm nhưng sau 15 phút giao dịch đã lấy lại sắc xanh. Tính đến 09h20, VN-Index đang giao dịch tại mức 475.07 điểm, tăng 2.05 điểm so với phiên trước. Thị trường nhanh chóng lấy lại sắc xanh khi các nhóm cổ phiếu từ Micro-Cap đến Large-Cap đều tăng điểm. Trong đó, tác động mạnh nhất đến mức tăng trên HOSE là GAS, VNM, CTG, MSN, HSG. Đặc biệt, MSN đã dần lấy lại đà tăng 1,000 đồng sau phiên giảm giá sàn hôm trước.

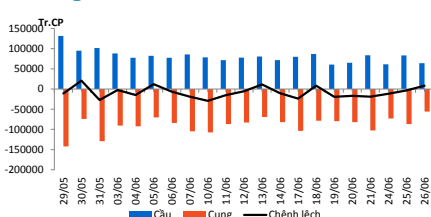
Đến 10h25, VN-Index đảo chiều giảm 0.03 điểm xuống còn 472.993 điểm với thanh khoản gần 19 triệu đơn vị, tương đương giá trị 349 tỷ đồng. Số mã tăng và giảm trên HOSE lần lượt là 82 và 68 mã.

Đến cuối phiên sáng, MSN tiếp tục giảm mạnh 3,000 đồng, một số bluechips khác cũng rớt giá như BVH (1,900 đồng), DPM (900 đồng), VIC (500 đồng). Trong đó, số mã giảm lên đến 120 áp đảo hoàn toàn so với 60 mã tăng. Giảm mạnh nhất là cổ phiếu nhóm bảo hiểm 4.03%. Các bluechips trên HOSE giảm mạnh, đặc biệt là MSN đã kéo VN-Index giảm 5.95 điểm xuống còn 467.07 điểm, thanh khoản 44 triệu đơn vị với giá trị 775 tỷ đồng.

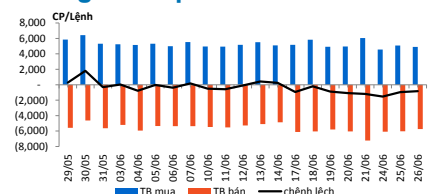
Cuối phiên, VN-Index tăng nhẹ 0.51 điểm lên 473.53 điểm. Kết phiên chiều, đã có 66.67 triệu đơn vị được chuyển giao trên HOSE với giá trị 1,350 tỷ đồng.

Diễn biến sàn Hà Nội

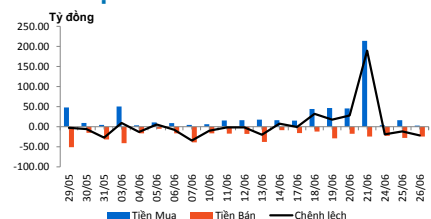
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



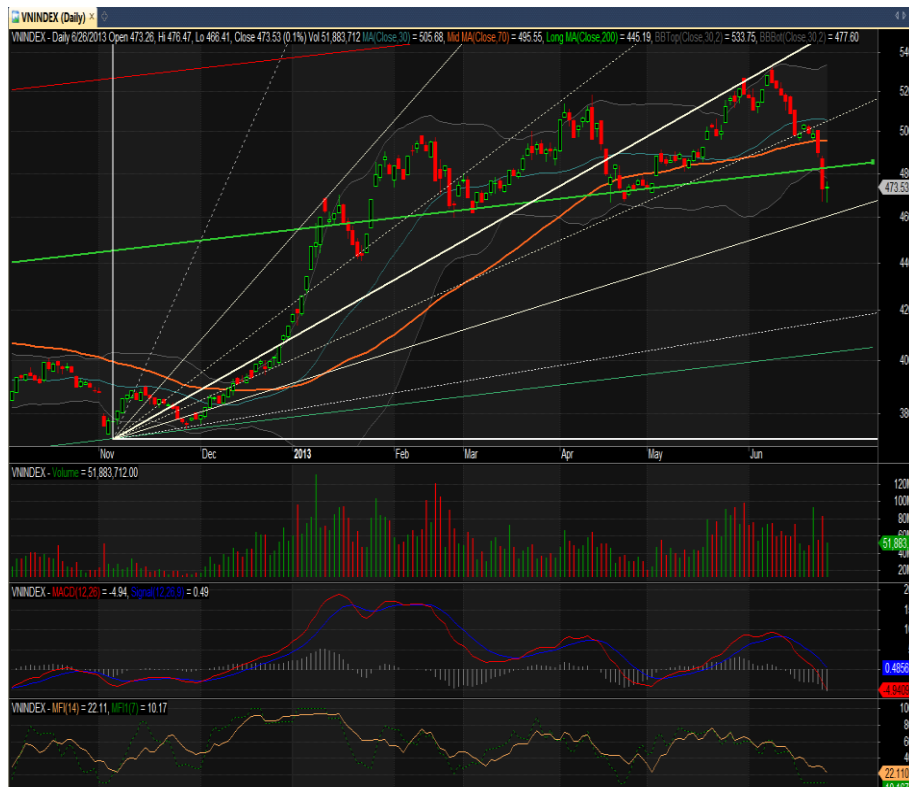
Trên sàn Hà Nội, giao dịch vẫn khá trầm lắng, sau 20 phút giao dịch, HNX-Index tạm thời đứng ở mức 62.13 điểm, tăng 0.13 điểm so với phiên trước. HNX-Index tăng điểm chủ yếu nhờ mức tăng của VCG và SCR, trong khi đó hầu hết các cổ phiếu lớn khác đều đứng ở tham chiếu như PVX, VND, SHB, ACB. Sau 30 phút giao dịch, thanh khoản toàn thị trường đạt 7.2 triệu đơn vị với giá trị hơn 104 tỷ đồng. Chứng khoán Việt Nam còn được khích lệ khi các thị trường thế giới có dấu hiệu lấy lại cân bằng. Liệu đây đã là phần thưởng xứng đáng cho những ai đứng cảm “bất đậy”?

Tính đến 10h15, HNX-Index cũng đảo chiều giảm 0.14 điểm xuống còn 61.86 điểm, khối lượng giao dịch đạt 9.3 triệu đơn vị. Mặc dù LAS tăng khá mạnh 700 đồng/cp nhưng không bằng lực kéo giảm của NVB, PVS, KLS, FLC khiến HNX-Index không còn giữ được sắc xanh.

Các cổ phiếu chủ chốt trên HNX như SHB, PVX, SCR, VCG đều giảm điểm với thanh khoản khiêm tốn, trong đó SHB và PVX cũng chỉ có 1.8 triệu và 1.3 triệu đơn vị được chuyển nhượng. Khối lượng giao dịch của FLC ở mức 3.2 triệu cp. Riêng ACB đứng ở tham chiếu 16,100 đồng/cp. Với các lệnh bán chiếm ưu thế, HNX-Index kết phiên sáng giảm 0.66 điểm xuống còn 61.34 điểm. Thanh khoản trên HNX đạt 15.4 triệu đơn vị với giá trị 107 tỷ đồng.

Kết thúc phiên giao dịch, HNX-Index đạt 62.24 điểm, tăng nhẹ 0.24 điểm so với phiên trước. Mức tăng của HNX-Index chủ yếu nhờ VCG tăng 300 đồng, SCR tăng 100 đồng với thanh khoản lần lượt 2 triệu và 1.4 triệu đơn vị.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Điều chỉnh
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	Tăng

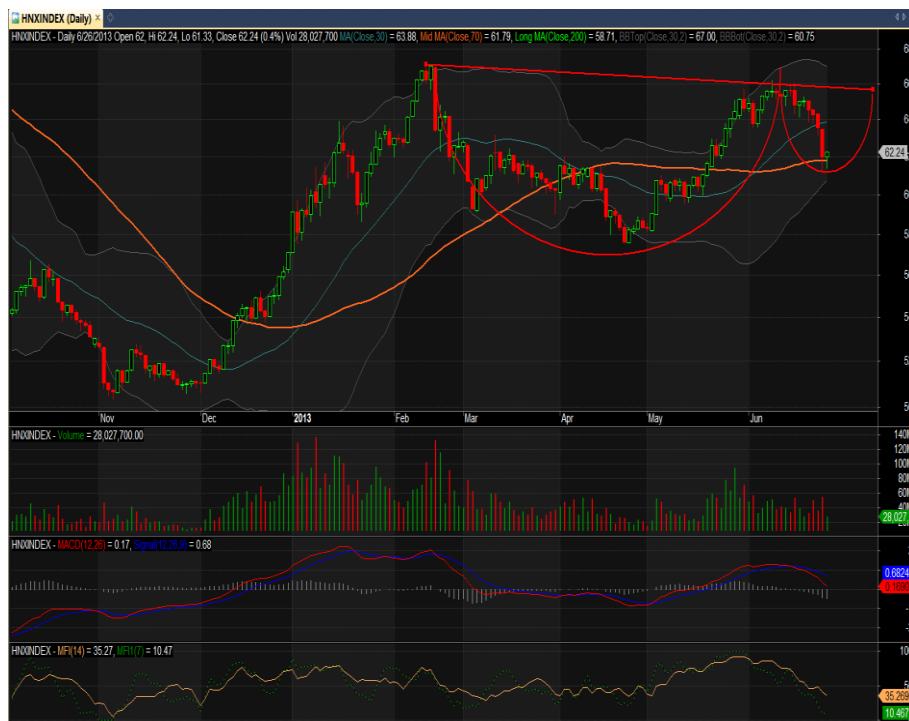
Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Điều chỉnh
Thanh khoản	Giảm
Đánh giá dòng tiền	Tăng nhẹ
Trạng thái ngắn hạn	Điều chỉnh
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	490	**
Kháng cự 2	520	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	460	**
Hỗ trợ 2	450	**
Hỗ trợ 3	420	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Điều chỉnh
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Điều chỉnh
Thanh khoản	Giảm
Đánh giá dòng tiền	Giảm
Trạng thái ngắn hạn	Dao động
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

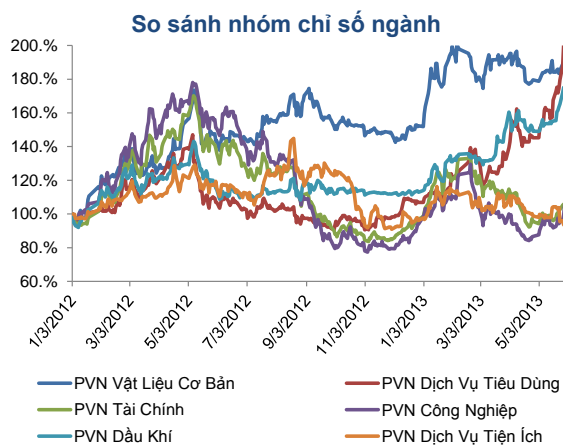
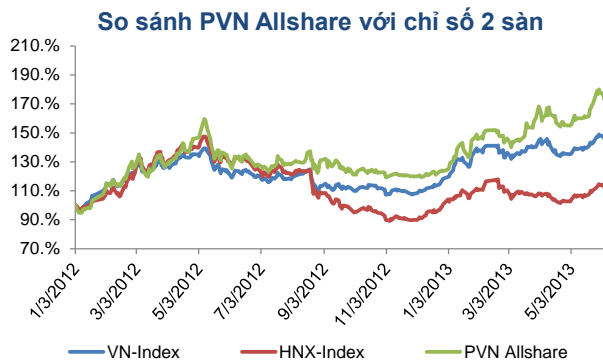
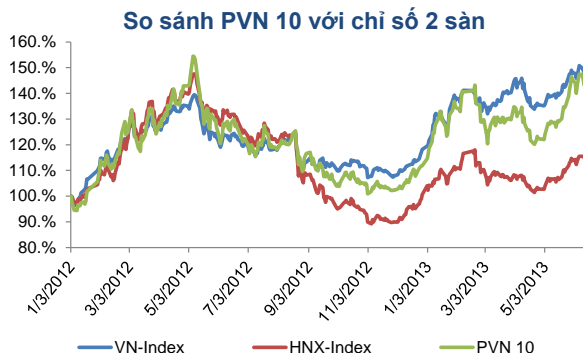
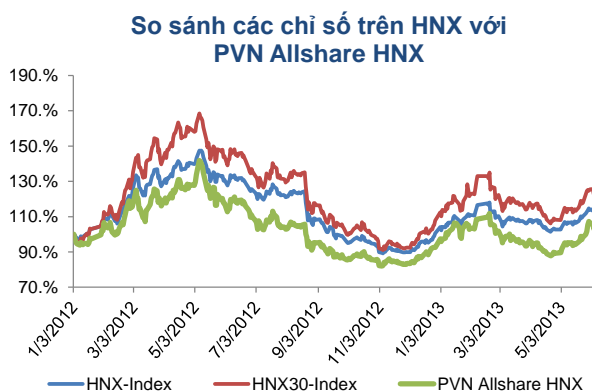
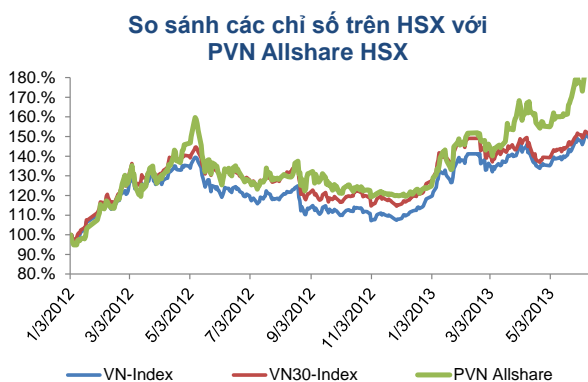
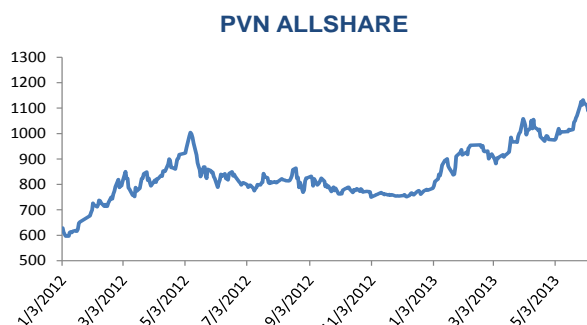
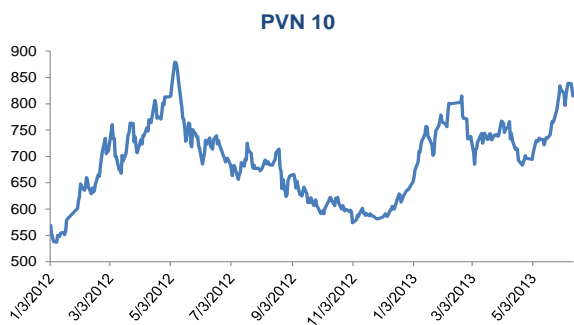
	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	66	**
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	59	**
Hỗ trợ 2	54	****
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 11 mã cổ phiếu đứng giá, 5 mã giảm giá và 12 mã tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 0.55% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 11.747 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 26/06:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	5,200.0	-	→ 0.00	0.46	14.05	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cừu Long	3,300.0	5,300	→ 0.00	0.32	30.00	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,400.0	109,800	↑ 4.35	0.14	0.24	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	17,900.0	224,700	↑ 0.56	1.47	1.19	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	9,800.0	1,200	↑ 8.89	0.91	6.20	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2,200.0	-	→ 0.00	0.20	1.22	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,600.0	175,300	→ 0.00	0.65	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	16,000.0	401,200	↑ 1.91	0.95	2.39	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6,300.0	27,600	↑ 1.61	1.10	2.88	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	8,600.0	85,900	↑ 2.38	0.55	6.19	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	16,300.0	13,300	↑ 1.88	0.70	8.23	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	3,700.0	-	→ 0.00	0.36	1.74	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	15,400.0	1,027,194	→ 0.00	1.30	4.12	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	5,100.0	3,346,250	→ 0.00	0.22	1.92	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	57,000.0	461,070	↑ 2.70	4.60	18.27	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	38,800.0	768,380	↓ -1.77	2.32	6.27	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	27,800.0	22,110	↑ 0.36	1.28	3.38	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	8,000.0	61,040	→ 0.00	0.69	5.84	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	19,700.0	917,650	↓ -3.90	1.12	4.85	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	25,000.0	233,900	↑ 2.04	1.22	3.53	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	2,700.0	135,910	↑ 3.85	0.26	2.09	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	46,000.0	1,046,660	↑ 1.10	1.55	9.04	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	7,500.0	1,621,790	↓ -1.32	0.66	9.49	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	5,100.0	835,210	→ 0.00	0.52	46.36	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3,600.0	27,390	→ 0.00	0.35	2.40	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	1,500.0	6,300	↓ -6.25	0.14	0.78	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10,100.0	212,750	→ 0.00	0.76	3.03	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	3,100.0	30,000	↓ -3.13	0.28	2.04	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	→ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	→ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình	4,400.0	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
HAG	20,600	20,400	-0.97	67,188,254
VIC	61,500	61,500	0.00	61,212,340
PVD	45,500	46,000	1.10	47,421,839
CTG	19,100	19,600	2.62	39,698,615
PPC	22,400	22,000	-1.79	35,105,278

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
COM	24,300	26,000	1,700	7.00
TAC	41,800	44,700	2,900	6.94
HSG	38,800	41,400	2,600	6.70
KAC	6,000	6,400	400	6.67
ELC	22,500	24,000	1,500	6.67

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
TRC	46,000	42,800	-3,200	-6.96
AGM	14,500	13,500	-1,000	-6.90
FDC	20,500	19,100	-1,400	-6.83
HAR	30,800	28,700	-2,100	-6.82
HOT	27,000	25,200	-1,800	-6.67

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VNM	52,539	VNM	52,678
PVD	28,815	VIC	41,131
HPG	14,861	PVD	33,008
VCB	10,617	VCB	28,885
GAS	10,604	DPM	26,827

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
FLC	6,400	6,200	-3.13	33,832
SHB	6,700	6,700	0.00	28,964
PVX	5,100	5,100	0.00	16,941
VCG	11,000	11,300	2.73	15,953
PVS	15,400	15,400	0.00	15,708

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
THV	400	500	100	25.00
NVC	800	900	100	12.50
PSG	800	900	100	12.50
V15	2,000	2,200	200	10.00
DL1	7,000	7,700	700	10.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
HPS	3,000	2,700	-300	-10.00
CKV	9,000	8,100	-900	-10.00
SPI	11,100	10,000	-1,100	-9.91
HAD	39,400	35,500	-3,900	-9.90
GMX	13,200	11,900	-1,300	-9.85

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	918	VCG	8,221
INN	388	PVS	7,670
PGS	360	PVX	3,406
PVC	313	AAA	1,028
SD7	142	VNR	871

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339